

Số: 1826/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018; Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định một số chi tiết nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;*

*Căn cứ Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng và cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 20/02/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 4226/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Căn cứ Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 23/01/2017 của UBND tỉnh về việc phát triển đô thị tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 9/01/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Nhiệm vụ, dự toán lập quy hoạch vùng huyện Hương Sơn đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 142/BC-SXD ngày 09/4/2021.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 với các nội dung sau:

**1. Tên đồ án:** Quy hoạch xây dựng vùng huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050.

**2. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch:** UBND huyện Hương Sơn.

**3. Nhà thầu khảo sát, lập Quy hoạch:** Viện Quy hoạch Kiến trúc Xây dựng Nghệ An.

**4. Phạm vi, ranh giới và thời hạn lập quy hoạch**

**4.1. Phạm vi, ranh giới:** Toàn bộ ranh giới hành chính huyện Hương Sơn (gồm có: 02 thị trấn và 23 đơn vị xã), với tổng diện tích tự nhiên: 1.096,8 km<sup>2</sup>.

- Phía Bắc giáp huyện Thanh Chương và huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Phía Nam giáp huyện Vũ Quang.

- Phía Đông giáp huyện Đức Thọ.

- Phía Tây giáp tỉnh Bô-li-khăm-xay, nước CHDCND Lào.

**4.2. Thời hạn quy hoạch:** đến năm 2035; tầm nhìn đến năm 2050.

**5. Tính chất, mục tiêu quy hoạch**

**5.1. Tính chất:**

- Là vùng trung tâm kinh tế phía Tây Bắc Hà Tĩnh, có vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Hà Tĩnh.

- Là vùng có tiềm năng phát triển du lịch, cảnh quan thiên nhiên đa dạng, giàu bản sắc văn hóa.

- Là đầu mối giao thông quan trọng của vùng phía Tây Bắc tỉnh Hà Tĩnh.

**5.2. Mục tiêu:**

- Cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 và Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 08/12/2020 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX.

- Cụ thể hóa đồ án Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Hà Tĩnh.

- Phát huy thế mạnh của huyện, các tiềm năng về thương mại, dịch vụ, du lịch, văn hóa, sinh thái và cảnh quan để tạo ra bước tăng trưởng kinh tế, nâng cao vai trò vị thế của huyện trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Thiết lập các vùng kinh tế động lực, vùng đô thị hóa tập trung, các cơ sở kinh tế - xã hội để phát triển kinh tế - xã hội của cả huyện theo hướng cân bằng và bền vững.

- Nghiên cứu đề xuất mô hình phát triển không gian đô thị - nông thôn vùng huyện, xác định tính chất quy mô của hệ thống đô thị, lập kế hoạch cải tạo nâng cấp, xây mới, phân loại đô thị...

- Bảo vệ môi trường, di sản văn hóa - lịch sử, cảnh quan thiên nhiên; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa địa phương.

- Làm cơ sở pháp lý cho công tác lập và quản lý quy hoạch xây dựng, lập chương trình, kế hoạch triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn huyện.

**6. Tầm nhìn**

Khai thác thế mạnh của địa phương, phát triển kinh tế du lịch, dịch vụ làm chủ đạo kết hợp với phát triển kinh tế nông nghiệp chất lượng cao, tận dụng tối đa cơ sở và bản sắc văn hóa, tiềm năng kinh tế địa phương, tạo cơ chế thuận lợi thu hút đầu tư, đón đầu các xu thế phát triển chung của tỉnh, quốc gia và quốc tế để làm cơ sở và động lực phát triển vùng.

## **7. Dự báo phát triển vùng**

### *7.1. Các chỉ tiêu kinh tế*

Cơ cấu kinh tế:

+ Năm 2035: nông, lâm và thủy sản: 17,0%; công nghiệp - xây dựng: 33,0%; dịch vụ - thương mại: 50,0%.

+ Năm 2050: nông - lâm - ngư nghiệp : 10,0%; công nghiệp - xây dựng: 36,0%; thương mại - dịch vụ: 54,0%.

### *7.2. Dân số*

- Hiện trạng: tổng dân số 112.250 người, trong đó dân số đô thị 14.070 người, dân số nông thôn 98.180 người.

- Đến năm 2035: tổng dân số khoảng 145.000 người, trong đó dân số đô thị khoảng 25.000 - 35.000 người.

- Đến năm 2050: tổng dân số khoảng 165.000 người, trong đó dân số đô thị khoảng 50.000 - 60.000 người.

### *7.3. Đất đai*

- Dự báo đất đai năm 2035: đất phát triển đô thị tăng thêm 2500 ÷ 3000 ha; đất phát triển các điểm dân cư nông thôn tăng thêm 4000 ÷ 5000 ha; đất dịch vụ, công cộng tăng thêm 500 ÷ 800 ha; đất du lịch tăng thêm 300 ÷ 500 ha; đất công nghiệp tăng thêm 200 ÷ 300 ha; đất sản xuất nông nghiệp giảm 7500 ÷ 10.000 ha (số liệu dự báo so với năm 2020).

- Dự báo đất đai năm 2050: đất phát triển đô thị tăng thêm 3500 ÷ 5000 ha; đất phát triển các điểm dân cư nông thôn tăng thêm 6000 ÷ 8000 ha; đất dịch vụ, công cộng tăng thêm 800 ÷ 1000 ha; đất du lịch tăng thêm 800 ÷ 1000 ha; đất công nghiệp tăng thêm 500 ÷ 800 ha; đất sản xuất nông nghiệp giảm 11.000 ÷ 16.000 ha (số liệu dự báo so với năm 2020).

## **8. Định hướng phát triển không gian vùng**

### *8.1. Quan điểm phát triển vùng*

- Phát triển không gian vùng huyện Hương Sơn đa dạng, phù hợp đặc điểm tự nhiên và vị trí địa lý.

- Xây dựng thị trấn Phố Châu với các chức năng là trung tâm hành chính, kinh tế, văn hoá, khoa học kỹ thuật của huyện, là đô thị vệ tinh của thành phố Hà Tĩnh; Đồng thời cải tạo, nâng cấp và phát triển các chuỗi đô thị dọc quốc lộ 8, đường Hồ Chí Minh (thị trấn Tây Sơn, Nậm, Nước Sốt), các điểm dân cư nông thôn trở thành hạt nhân kinh tế thúc đẩy và lan tỏa tới các vùng nông thôn trong huyện.

- Phát triển bền vững, có mũi nhọn và thích ứng biến đổi khí hậu toàn cầu.

### *8.2. Xác định các phân vùng kiểm soát quản lý phát triển*

- *Vùng phía Tây (vùng rừng núi cao tự nhiên):* gồm 7 xã, thị trấn: Sơn Kim 1, Sơn Kim 2, thị trấn Tây Sơn, Sơn Tây, Sơn Lĩnh, Sơn Hồng, Sơn Lâm. Diện tích tự nhiên của vùng là 814,66 km<sup>2</sup>, dân số 30.156 người. Chức năng:

phát triển thương mại, dịch vụ Cửa khẩu kinh tế Cầu Treo, kết nối Cửa khẩu Thanh Thủy (tỉnh Nghệ An); du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch trải nghiệm (Farmstay); chế công nghiệp, lâm sản. Đồng thời giữ vai trò là "lá phổi xanh" của toàn huyện.

- *Vùng giữa (vùng đồi núi bán sơn địa)*: vùng giữa của huyện gồm 10 xã, thị trấn: thị trấn Phố Châu, Sơn Tiến, Sơn Lễ, Sơn Giang, Sơn Trung, Quang Diệm, Sơn Phú, Kim Hoa, Sơn Trường, Sơn Hàm. Diện tích tự nhiên của vùng là 224,37 km<sup>2</sup>, dân số 54.859 người. Đây là vùng có điều kiện thuận lợi như địa hình đất đai bằng phẳng, cơ sở hạ tầng thuận lợi, có nhiều tiềm năng về phát triển kinh tế, dịch vụ và nông nghiệp, lấy thị trấn Phố Châu làm trung tâm phát triển. Vùng trung tâm có chức năng là vùng kinh tế tổng hợp với thế mạnh là phát triển dịch vụ thương mại, du lịch, công nghiệp chế biến, công nghiệp hỗ trợ và nông nghiệp công nghệ cao (cây ăn quả, chăn nuôi, công nghiệp chế biến, thương mại dịch vụ, du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, tâm linh).

- *Vùng phía Đông (vùng thấp đồng bằng)*: vùng phía Đông của huyện gồm 8 xã: An Hòa Thịnh; Tân Mỹ Hà; Sơn Ninh; Sơn Châu; Sơn Bình; Sơn Trà; Sơn Long và Sơn Bằng. Diện tích tự nhiên của vùng là 65,11km<sup>2</sup>; dân số 29.768 người. Đây là vùng có nhiều tiềm năng về phát triển nông nghiệp và phát triển du lịch tâm linh, lấy đô thị Nậm làm trung tâm hạt nhân để phát triển. Chức năng là vùng phát triển kinh tế tổng hợp với thế mạnh là nông nghiệp công nghệ cao và du lịch sinh thái.

### 8.3. Phân bố và xác định quy mô các không gian phát triển

#### 8.3.1. Phân vùng phát triển đô thị

##### a) Thị trấn Phố Châu

- Quy mô diện tích: hiện trạng thị trấn Phố Châu có diện tích 463,5 ha.
- Dân số: dự báo đến 2035 dân số nội thị vào khoảng 25.000 người.
- Loại đô thị: hiện tại là đô thị loại V. Định hướng phát triển thành đô thị loại IV trong giai đoạn năm 2020 đến 2025.

- Tính chất đô thị: là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội của huyện. Tập trung thu hút đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ, phát triển thương mại dịch vụ, làm điểm đến cho vùng huyện. Xây dựng đô thị Phố Châu là trung tâm cho các vùng phát triển trong huyện. Đô thị Phố Châu sẽ tăng trưởng mạnh khi Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo phát triển, có tiềm năng phát triển dịch vụ hậu cần, chế biến nông sản.

##### b) Thị trấn Tây Sơn:

- Quy mô diện tích: hiện trạng thị trấn Tây Sơn có diện tích 416,03ha.
- Dân số: dự báo đến 2035 dân số nội thị khoảng 21.000 người.
- Loại đô thị: hiện tại là đô thị loại V. Định hướng phát triển thành đô thị loại IV trong giai đoạn năm 2026 đến 2030.
- Tính chất đô thị: là khu vực phát triển thương mại, dịch vụ huyện Hương Sơn.

##### c) Đô thị Nậm (đô thị mới):

- Định hướng phát triển Nậm thành đô thị loại V trong giai đoạn năm 2026 đến 2030. Dân số 6.000 người vào năm 2035.
- Tính chất đô thị: chủ yếu phát triển dựa vào nông nghiệp, đồng thời có

tiềm năng phát triển thương mại, dịch vụ dọc theo Quốc lộ 8.

*d) Đô thị Nước Sốt (đô thị mới):*

- Định hướng phát triển Nước Sốt thành đô thị loại V trong giai đoạn năm 2026 đến 2030. Dân số dự kiến khoảng 4000 người vào năm 2035.

- Tính chất đô thị: định hướng phát triển du lịch, nghỉ dưỡng.

*8.3.2. Không gian phát triển khu kinh tế, công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp*

Huy động nguồn lực đầu tư xây dựng khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp hiện có và quy hoạch mới để thu hút đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện:

- Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo với chiến lược phát triển là khu kinh tế tổng hợp, đa ngành, đa lĩnh vực; trọng tâm là thương mại cửa khẩu, dịch vụ logistics và là trung tâm nông lâm nghiệp công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, gắn sản xuất với chế biến; phát huy lợi thế, giá trị cảnh quan sinh thái nông lâm nghiệp, kết hợp bền vững với phát triển du lịch sinh thái.

- Khu công nghiệp Đại Kim tại xã Sơn Kim 1; Khu công nghiệp, thương mại, dịch vụ và đô thị Hà Tân tại xã Sơn Tây.

- Cụm công nghiệp Khe Cò tại xã Sơn Lễ, định hướng quy hoạch mở rộng lên 75ha.

- Quy hoạch mới các cụm: cụm công nghiệp Sơn Lễ 2 tại xã Sơn Lễ; cụm công nghiệp Sơn Diễm tại xã Quang Diễm; cụm công nghiệp tại xã Sơn Trường.

*8.3.3. Không gian phát triển nông, lâm nghiệp*

*a) Nông nghiệp:*

Tập trung phát triển các loại cây chủ lực (lúa gạo, chè, cây ăn quả: cam bòn, cam chanh, rau, lạc, đậu) và các loại con (trâu, bò, lợn, hươu, dê, gà, vịt, ong mật) nhằm nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích canh tác, đồng thời đảm bảo khả năng cung ứng cho công nghiệp chế biến và xuất khẩu.

*b) Lâm nghiệp:* Chuyển đổi một số diện tích đất rừng sản xuất không hiệu quả sang trồng các loại cây nông nghiệp khác. Xây dựng cơ sở chế biến lâm sản, tìm các đầu mối tiêu thụ sản phẩm lâm sản. Nghiên cứu phát triển nguồn nguyên liệu cho sản xuất công nghiệp chế biến lâm sản, tiểu thủ công nghiệp như chế biến gỗ, mây, tre đan...

*8.3.4. Không gian phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch*

*a) Thương mại, dịch vụ*

- Phát triển ngành thương mại, dịch vụ, du lịch theo hướng đa dạng hoá và văn minh, hiện đại, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của huyện và của tỉnh Hà Tĩnh. Ưu tiên đầu tư phát triển các loại hình dịch vụ có lợi thế như: các hoạt động thương mại nông thôn, dịch vụ du lịch... Chú trọng đầu tư xây dựng cơ sở vật chất ngành thương mại, du lịch, dịch vụ phục vụ đời sống nhân dân.

- Mở rộng và nâng cao hiệu quả các ngành dịch vụ, chú trọng tới hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, đồng thời đảm bảo yêu cầu của đời sống xã hội như: tạo thêm việc làm cho người lao động, giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường.

- Phát triển mạng lưới bán lẻ ở khu vực nông thôn để đáp ứng nhu cầu về hàng tiêu dùng, vật tư sản xuất cho người dân. Tổ chức tốt các hoạt động bán

buôn, trước hết là tại khu vực chợ đầu mối của huyện.

*b) Du lịch*

- Đây mạnh phát triển du lịch thành ngành kinh tế quan trọng, tạo động lực chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động trên địa bàn.

- Phát triển du lịch huyện Hương Sơn gắn kết chặt chẽ với phát triển du lịch tỉnh Hà Tĩnh và các địa phương lân cận trên cơ sở phát huy tiềm năng, thế mạnh của mỗi địa phương, tạo sự hợp tác, liên kết hiệu quả, đem lại lợi ích chung.

- Phát triển đa dạng các các loại hình du lịch trên cơ sở khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế đặc thù của địa phương như: du lịch văn hoá-lịch sử; du lịch sinh thái, trải nghiệm (farmstay) nghỉ dưỡng-chữa bệnh, du lịch tâm linh, tín ngưỡng... Xây dựng các sản phẩm du lịch đặc trưng như: lễ hội du lịch sinh thái, tắm khoáng nóng Nước Sốt – Sơn Kim; khu di tích mộ và nhà thờ Đại danh y Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác... Phát triển các loại hình du lịch mới như du lịch hội nghị, hội thảo, du lịch cao cấp... và hình thành các tuor du lịch liên vùng và quốc tế.

- Phát triển du lịch theo hướng bền vững, bảo vệ tốt môi trường, cảnh quan, hệ sinh thái, bảo tồn và phát huy được các giá trị văn hóa, lịch sử, các phong tục truyền thống.

*8.3.5. Không gian phát triển hệ thống hạ tầng xã hội*

- Hệ thống cơ sở giáo dục, đào tạo:

+ Giáo dục chuyên nghiệp, dạy nghề: Nâng cấp Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên huyện phát triển theo quy mô phù hợp với nhu cầu thực tế.

+ Giáo dục phổ thông: Định hướng sáp nhập trường THCS Nguyễn Tuấn Thiện và THCS thị trấn Phố Châu thành trường THCS Nguyễn Tuấn Thiện. Sáp nhập Trường Mầm non Sơn Long và Trường Mầm non Sơn Trà; Trường Tiểu học Sơn Long và Trường Tiểu học Sơn Trà. Giải thể điểm lẻ ở các trường: Mầm non Sơn Hàm, mầm non Sơn Bình, điểm lẻ Thanh Mai của trường tiểu học Kim Hoa, điểm lẻ Sơn An của trường tiểu học An Hòa Thịnh, điểm Hồ Sen của trường tiểu học Sơn Tây, điểm lẻ trường tiểu học Sơn Lâm, điểm lẻ Sơn Bằng của trường THCS Trần Kim Xuyên.

- Hệ thống cơ sở y tế:

+ Thành lập Trung tâm y tế huyện Hương Sơn trên cơ sở sáp nhập Bệnh viện đa khoa Hương Sơn, Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.

+ Định hướng xây dựng 01 Trung tâm y tế cấp huyện tại đô thị Nậm.

- Hệ thống cơ sở văn hóa thể dục thể thao: nâng cấp, xây mới các Nhà văn hóa thôn, xã và xây dựng mạng lưới công trình thể thao cấp thôn, xã đạt chuẩn.

- Hệ thống công trình thương mại, dịch vụ: bố trí quy mô các công trình siêu thị, trung tâm thương mại, chợ... phù hợp với nhu cầu phát triển đô thị.

*8.3.6. Các khu vực bảo tồn*

- *Khu vực rừng phòng hộ*: vùng huyện Hương Sơn có diện tích rừng phòng hộ lớn, cần có giải pháp bảo tồn.

- *Khu vực hồ đập*: toàn huyện có hơn 90 hồ đập lớn nhỏ cần bảo vệ. Khi khai thác du lịch và nguồn nước ngọt cung cấp sinh hoạt cần có các biện pháp bảo vệ an toàn hồ đập và lưu vực nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững, an toàn hồ đầu nguồn.

- *Khu vực di tích quan trọng*: Gồm các di tích được xếp hạng là di tích lịch sử-văn hóa, trong đó có các di tích xếp hạng di tích quốc gia: Di tích mộ và nhà thờ Đại danh y Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác; mộ, nhà thờ khai quốc công thần Nguyễn Tuấn Thiện, Nguyễn Lỗi; di tích danh tướng Cao Thắng, Lê hầu Tào; chùa Tượng Sơn, Đền Đức Mẹ, Đền Bạch Vân-chùa Thịnh Xá, Chùa Nhiều Long... cần được bảo vệ trong quá trình khai thác phục vụ du lịch nhằm bảo tồn những giá trị văn hóa lâu đời.

## **9. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật**

### *9.1. Định hướng phát triển giao thông*

#### a) Đường bộ:

- Đường cao tốc:

+ Cao tốc Hồ Chí Minh (đầu tư mới): Nối từ đường cao tốc Bắc Nam huyện Can Lộc đến đường Hồ Chí Minh tại xã Sơn Tiến, đầu tư với quy mô 4 làn xe.

- Quốc lộ:

+ Đường Hồ Chí Minh: đạt tiêu chuẩn đường cao tốc 4 làn xe.

+ Quốc lộ 8, Quốc lộ 8C, Quốc lộ 281: đạt tiêu chuẩn đường cấp III miền núi. Riêng các đoạn qua các khu vực đô thị tuân thủ theo các quy hoạch được phê duyệt.

- Đường huyện:

+ Đường huyện ĐH61, ĐH62, ĐH63, ĐH64, ĐH65, ĐH66, ĐH67, ĐH68: cải tạo, nâng cấp mở rộng toàn tuyến đạt tiêu chuẩn đường cấp III miền núi. Riêng các đoạn qua các khu vực đô thị tuân thủ theo các quy hoạch được phê duyệt.

- Đường liên xã: nâng cấp toàn bộ mạng lưới đường liên xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới (thực hiện phân kỳ đầu tư theo từng giai đoạn).

+ Giao thông đô thị, cụm công nghiệp, khu du lịch: xác định trong quy hoạch xây dựng đô thị.

+ Bến xe: định hướng quy hoạch 2 bến xe: thị trấn Phố Châu quy mô khoảng 10.000m<sup>2</sup>; thị trấn Sơn Tây quy mô khoảng 6.000m<sup>2</sup>.

+ Bãi đỗ xe: tuân thủ quy hoạch bãi đỗ xe đã được xác định trong các đồ án quy hoạch trên địa bàn huyện đã được phê duyệt.

+ Xây dựng điểm dừng dọc tuyến đường Hồ Chí Minh.

#### b) Đường thủy:

+ Quy hoạch các tuyến đường sông: thực hiện theo quy hoạch phát triển giao thông vận tải đường thủy nội địa tỉnh Hà Tĩnh.

### *9.2. Định hướng chuẩn bị kỹ thuật*

- San nền:

+ Đối với các khu vực đã có quy hoạch xây dựng (quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết) thì tuân thủ theo quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt.

+ Đối với các khu vực chưa có quy hoạch xây dựng: chọn cốt xây dựng đảm bảo an toàn cho các khu vực xây dựng, phù hợp với đặc điểm địa hình, tần suất chống lũ, sạt lở đất, có tính đến yếu tố biến đổi khí hậu.

- Thoát nước mưa:

+ Lưu vực 1: phía Bắc sông Ngàn Phố diện tích khoảng 542,42 km<sup>2</sup> gồm thị trấn Tây Sơn, các xã: Sơn Kim 1, Sơn Tây, Sơn Lĩnh, Sơn Lâm, Sơn Giang, Sơn Lễ, Sơn Tiên, Sơn Ninh, An Hòa Thịnh. Hướng thoát chính chảy ra các khe nước, hồ hiện trạng như sông Rào Mắc, Nước Sốt, Rào Àn, Rào Qua, Sông Con, Hói Động, sông Hàn Lâm sau đó thoát ra sông Ngàn Phố.

+ Lưu vực 2: phía Nam sông Ngàn Phố diện tích khoảng 540,00 km<sup>2</sup> gồm thị trấn Phố Châu, phần phía Nam Sơn Tây, các xã: Sơn Kim 2, Sơn Diệm, Sơn Trung, Sơn Bằng, Sơn Trường, Sơn Bình, Sơn Trà, Tân Mỹ Hà, Sơn Phú, Kim Hoa. Hướng thoát chính ra các nhánh khe, suối sau đó thoát ra sông Ngàn Phố.

+ Lưu vực 3: diện tích khoảng 12,58 km<sup>2</sup>. Gồm phía Nam xã Sơn Trà, xã Tân Mỹ Hà và xã Sơn Long. Hướng thoát chính chảy ra trực tiêu Hói Hiến, Hói Vàng và Hói Nậm rồi thoát ra Sông Ngàn Sâu.

- Giải pháp phòng chống thiên tai:

Cần thiết phải có giải pháp phân vùng chịu ảnh hưởng thiên tai, thành lập ban chỉ đạo địa phương cho từng vùng. rà soát các hộ dân nằm trong vùng ảnh hưởng, có khả năng bị uy hiếp do lũ, lũ quét, sạt lở đất và phương án chủ động triển khai di dời dân, tài sản, gia súc... ra khỏi vùng bị ảnh hưởng; chuẩn bị các vật tư cần thiết; lên phương án cho các kịch bản để phòng chống hiệu quả nhất.

### 9.3. Định hướng cấp điện

- Nguồn điện:

+ Theo Quy hoạch phát triển điện lực giai đoạn 2016 - 2035 tỉnh Hà Tĩnh đã được phê duyệt, nguồn cấp điện chính cho huyện lấy từ Trạm biếp áp 110kV Hương Sơn; các nguồn phụ trợ khác như: Trạm biếp áp 110kV Linh Cảm, Trạm biếp áp 110kV Hương Khê, Trạm biếp áp 110kV Vũ Quang.

**+ Xây dựng mới trạm 110kV khu kinh tế cửa khẩu Cầu Treo.**

+ Nhà máy thủy điện Hương Sơn 1 và Hương Sơn 2.

+ Xây dựng các dự án năng lượng tái tạo, năng lượng xanh như: các nhà máy điện mặt trời, điện gió.

- Lưới điện:

+ Lưới trung áp: sử dụng mạng lưới điện hiện có. Xây dựng thêm các đường dây trung thế theo từng giai đoạn, xuất tuyến từ Trạm biếp áp 110kV Hương Sơn.

+ Trạm hạ thế trong các khu công nghiệp tuân thủ theo thiết kế về quy mô và vị trí theo từng nhà máy cụ thể.

### 9.4. Định hướng cấp nước

- Hệ thống cấp nước thủy lợi chính : hệ thống cấp nước thủy lợi chính lấy nguồn từ sông Ngàn Phố và các hồ đập nằm trên địa bàn huyện Hương Sơn.

- Hệ thống cấp nước sinh hoạt và công nghiệp

+ Vùng 1: vùng trung tâm huyện hương Sơn cấp cho thị trấn Phố Châu, các xã Quang Diệm, Sơn Phú, Sơn Trung, Sơn Hàm, Sơn Giang, Sơn Trường, và một phần sơn Bằng, nguồn lấy từ nhà máy nước thị trấn Hương Sơn. Định



hướng đến năm 2035 nâng công suất là 5.000 m<sup>3</sup>/ng.đ và xây mới nhà máy nước Sơn Hàm với công suất 5.500 m<sup>3</sup>/ng.đ nguồn nước lấy từ đập Cây Trường.

+ Vùng 2: phía Tây huyện cấp cho thị trấn Tây Sơn, đô thị Nước Sốt, các xã Sơn Tây, Sơn Kim 1, Sơn Kim 2 và khu kinh tế cửa khẩu Cầu Treo, được lấy từ nhà máy nước thị trấn Tây Sơn đến năm 2035 nâng công suất là 6.000 m<sup>3</sup>/ng.đ và xây mới nhà máy nước khu kinh tế cửa khẩu Cầu Treo với công suất 10.000 m<sup>3</sup>/ng.đ nguồn nước lấy từ sông Ngàn Phố.

+ Vùng 3: phía Đông huyện cấp cho thị trấn Nham, các xã Sơn Bình, Sơn Châu, Sơn Ninh, Tân Mỹ Hà, Sơn Trà, Sơn Long và một phần Sơn Bằng, xây mới hệ thống cấp nước đặt tại xã Sơn Châu với công suất 5000 m<sup>3</sup>/ng.đ nguồn nước lấy từ sông Ngàn Phố.

+ Đối với các xã nông thôn nằm rải rác: định hướng đầu tư xây dựng các hệ thống cấp nước liên xã và các hệ thống cấp nước phân tán có công suất nhỏ lẻ để cấp nước cho các xã nông thôn, các cụm dân cư rải rác, với tổng công suất khoảng 4400 m<sup>3</sup>/ng.đ.

#### 9.5. Định hướng thông tin liên lạc

Mạng lưới thông tin liên lạc được tổ chức thành các hệ thống riêng trên cơ sở hệ thống. Đảm nhiệm chức năng thoại, truyền hình, truyền số liệu và truy cập Internet và mạng truyền thanh, truyền hình.

#### 9.6. Thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang

- Thoát nước thải:

+ Khu vực đô thị mới, công nghiệp, khu du lịch: quy hoạch hệ thống thoát nước riêng, nước thải thu gom về các trạm xử lý, nước thải xử lý đạt tiêu chuẩn theo quy định trước khi xả ra nguồn tiếp nhận. Đối với khu vực đô thị hiện hữu sử dụng thoát nước hỗn hợp.

+ Khu vực nông thôn: quy hoạch hệ thống thoát nước chung. Nước thải được xử lý qua bể tự hoại xây dựng đúng quy cách, sau đó xả ra hệ thống thoát nước chung.

- Chất thải rắn:

+ Rác thải sinh hoạt: toàn bộ lượng rác thải phát sinh xử lý tại bãi chôn lấp thị trấn Tây Sơn và lò đốt tại thị trấn Phố Châu. Đến năm 2023, đóng cửa các bãi chôn lấp, tiếp tục duy trì xử lý rác thải tại lò đốt thị trấn Phố Châu. Đến năm 2025, rác thải sinh hoạt trên địa bàn xử lý tại khu xử lý rác thải tập trung khu vực phía Bắc tỉnh Hà Tĩnh (dự kiến vị trí tại xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà hoặc phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh).

+ Chất thải rắn công nghiệp: vận chuyển về xử lý tập trung tại Nhà máy xử lý chất thải công nghiệp ở huyện Kỳ Anh và Lộc Hà.

+ Chất thải rắn y tế: xử lý cục bộ tại các cơ sở y tế, sau đó vận chuyển về chôn lấp tại khu xử lý chất thải rắn tập trung của huyện.

- Nghĩa trang: bố trí theo quy hoạch chung xây dựng đô thị và quy hoạch chung xây dựng các xã. Một số nghĩa trang có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan môi trường phải có các giải pháp đề xuất điều chỉnh để phù hợp với tổng thể quy hoạch vùng huyện. Định hướng bố trí nghĩa trang tập trung của huyện quy mô khoảng 100ha tại xã Quang Diệm, xây dựng thành công viên nghĩa trang vĩnh hằng.

### 9.7. Bảo vệ môi trường:

- Xử lý hiện trạng ô nhiễm môi trường; đảm bảo an toàn cho nguồn cấp nước sinh hoạt, tưới tiêu, bảo vệ môi trường đất, môi trường không khí; bảo vệ quỹ rừng, các hệ sinh thái đặc trưng.

- Giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường thông qua các biện pháp giám sát, xử lý các vi phạm gây ô nhiễm; đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường đối với từng dự án; tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức và bảo vệ môi trường, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ thích hợp trong các hoạt động bảo vệ môi trường.

## 10. Các dự án ưu tiên đầu tư và nguồn lực thực hiện

### 10.1. Các dự án ưu tiên đầu tư

- Hoàn thành các dự án đầu tư để đạt chuẩn huyện nông thôn mới ở các lĩnh vực: giao thông, cấp điện, thủy lợi, y tế - văn hóa - giáo dục và môi trường.

- Xây dựng phát triển du lịch, dịch vụ, cải tạo nâng cấp các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.

- Cải thiện cơ sở hạ tầng các đô thị Phố Châu, Tây Sơn.

- củng cố, nâng cấp đê Tân Long. Nâng cấp các hồ chứa mất an toàn trên địa bàn huyện.

- Hệ thống kè chống sạt lở bờ sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố.

- Hệ thống các tuyến đường Bắc Ngàn Phố, đường cứu hộ Bằng - Kim Hoa - Quốc lộ 281, đường Châu - An Hòa Thịnh - Tiến, đường Sơn Tây - Sơn Kim 2 - thị trấn Tây Sơn, đường giao thông biên giới Tây - Lĩnh - Hồng (giai đoạn 2).

- Hệ thống cầu vượt lũ Phố Giang và cầu Quang Diệm.

- Nhà văn hóa và Khu liên hợp thể thao huyện Hương Sơn.

- Trung tâm thương mại, dịch vụ (chợ, siêu thị,...).

### 10.2. Nguồn lực thực hiện

- Nguồn vốn từ ngân sách nhà nước dành chủ yếu xây dựng kết cấu hạ tầng và phát triển hạ tầng các vùng sản xuất tập trung.

- Nguồn vốn nước ngoài: từ các nhà đầu tư chiến lược, đầu tư vào các ngành công nghiệp, du lịch.

- Nguồn vốn từ các doanh nghiệp: đầu tư vào các hoạt động du lịch, thương mại, đô thị, sản xuất nông nghiệp nông thôn trên địa bàn huyện.

- Nguồn vốn hợp pháp khác.

**Điều 2.** Giao trách nhiệm cho các cơ quan, địa phương, đơn vị liên quan:

1. UBND huyện Hương Sơn ban hành quy định quản lý theo đề án quy hoạch; tổ chức công bố công khai đề án quy hoạch; thực hiện quản lý quy hoạch, quản lý đất đai theo đúng quy định hiện hành; tổ chức tuyên truyền vận động các cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn tham gia quản lý và thực hiện quy hoạch.

2. Sở xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn, kiểm tra UBND huyện Hương Sơn triển khai thực hiện quy hoạch theo quy định, tham mưu, báo cáo UBND tỉnh.

3. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính hàng năm cân đối, tham mưu bố trí, lồng ghép nguồn vốn ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo đúng quy hoạch được duyệt.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND huyện Hương Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- PVP Nguyễn Duy Nghị;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, XD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Tiến Hưng**